

Bản án số: 48/2017/HSST
Ngày 29/6/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC - TỈNH THANH HÓA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà : Ông Lê Nam Văn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Văn Thuấn.
Bà Phan Thị Hương.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lê, Thư ký Toà án,
Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu Lộc tham gia phiên tòa:

Ông Đoàn Văn Tuyền - Kiểm sát viên.

Ngày 29/6/2017, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Hậu Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 40/2017/HSST ngày 31 tháng 5 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Phạm Văn H** - sinh năm 1995.

Trú quán: Thôn B, xã T.L, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông Phạm Văn H và bà Nguyễn Thị L; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: chưa có.

Tiền sự: không; Tiền án: 02 tiền án: Ngày 30/12/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc xử phạt 08 tháng tù về tội Chống người thi hành công vụ; Ngày 31/5/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Hiện chưa được xóa án tích.

2. Họ và tên: **Phạm Văn T** - sinh năm 1997.

Trú quán: Thôn N, xã T.L, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông Phạm Văn D và bà Phạm Thị Đ; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án: không; Tiền sự: 01 tiền sự: ngày 19/12/2016 bị Công an xã Hoàng Lương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, hiện chưa chấp hành xong thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo Phạm Văn H và bị cáo Phạm Văn T đều bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/3/2017 đến nay. Có mặt tại phiên toà.

Người bị hại: Anh Nguyễn Văn H - sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn B, xã T.L, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Người làm chứng:

1. Ông Phạm Văn T - sinh năm 1957.
2. Anh Nguyễn Văn T - sinh năm 1976.
3. Anh Ngô Văn D - sinh năm 1987.

Cùng địa chỉ: Thôn B, xã T.L, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Anh Nguyễn Văn V - sinh năm 1985.

Địa chỉ: Thôn 3, xã T.L, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Phạm Văn D - sinh năm 1973.

Địa chỉ: Thôn N, xã T.L huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Tại phiên tòa có mặt người bị hại anh Nguyễn Văn H, có mặt người làm chứng anh Ngô Văn D, có mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phạm Văn D. Vắng mặt những người làm chứng là ông Phạm Văn T anh Nguyễn Văn T, anh Nguyễn Văn V.

NHẬN THẤY

Bị cáo Phạm Văn H và Phạm Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu Lộc truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Phạm Văn H sinh ngày 25/8/1995 ở thôn B và Phạm Văn T sinh ngày 21/9/1997 ở thôn N cùng ở xã T.L đều là đối tượng nghiện ma túy và có quan hệ quen biết nhau từ trước. Khoảng 11 giờ ngày 27/3/2017, Phạm Văn T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 36F9-4427 đến nhà Phạm Văn H chơi. Tại đây, sau khi cả hai thống nhất đi đánh bả chó kiếm tiền tiêu xài, H nói với T: “Bây giờ đi sang nhà anh D ở T.L để lấy bả chó”. T đồng ý và dùng xe mô tô chở H đến nhà anh D ở thôn 3 – xã T.L để lấy bả chó. Khi đi đến gần nhà anh D, cả H và T đều ngại nên không đi vào nhà anh D. Lúc này T nói với H “thôi để vào nhà anh V tao lấy cho”, rồi T chở H đi vào nhà Nguyễn Văn V, sinh năm 1985 ở thôn 3 – xã T.L. Khi vào nhà và gặp V ở nhà, T nói với V “anh V ơi anh còn bả không cho em một cái”, V trả lời “anh đang còn một cái đây này”, nói xong V đi vào bếp nhà mình lấy ra đưa cho T một cục bả chó màu nâu, hình tròn, được đựng trong túi ni lông màu trắng. Sau khi nhận cục bả chó từ V, cả hai quay xe đi về. Khi ra đến cổng thì H nói với T “để tôi cầm bả ném cho”, thấy H nói vậy, T đưa cục bả chó cho H cầm, H nhận cục bả chó và cho vào túi áo của mình. Ra khỏi nhà V, T điều khiển xe mô tô chở H lên khu vực Quán Dốc, sau đó di chuyển lên cây xăng xã T. L để đổ xăng. Khi mở cốp xe máy để đổ xăng, T và H phát hiện trong cốp xe có 01 cái bì xác rắn màu vàng, nên đã thống nhất nếu đánh được chó sẽ dùng cái bì này để đựng. Sau đó, cả hai cùng đi xe về nhà máy nước sạch ở thôn B - xã T.L.

Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, T và H về đến nhà máy nước sạch ở thôn B - xã T.L. Tại đây, H nói với T “thôi đánh bả ở làng này luôn đi”, T đồng ý và điều khiển xe mô tô chạy xung quanh thôn để tìm chó đánh bả. Khi đi qua cổng nhà anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1982 ở thôn B, T và H phát hiện thấy 01 con chó có lông màu vàng đen nặng khoảng 20kg đang ở trước cổng nhà anh H. Lúc này, do nhìn thấy ông Phạm

Văn T đang đi xe mô tô tới nên T điều khiển xe đi chậm lại để ông T đi vượt qua. Ngay sau đó T quay đầu xe, quay trở lại qua cổng nhà anh H, thấy con chó vừa này đuổi theo xe, H lấy bả chó ném về phía con chó ở ngay trước cổng nhà anh H. Ném xong H nói với T “bạn ơi tôi ném rồi”. Nghe H nói vậy, T điều khiển xe chạy vào nhà anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1976 ở thôn B (tên thường gọi là T.X) cách đó khoảng 20 mét, còn H đứng ở ngoài đường ẩn nấp, quan sát con chó ăn bả. Khi H đang quan sát thì có ông Phạm Văn N, sinh năm 1962 ở thôn B đi về phía nhà anh H đã phát hiện ra H và hỏi “sao giờ này mày chưa về đi làm”, H trả lời “cháu đang về đây”. Do sợ bị phát hiện, H chạy vào nhà anh T. X nói với T “bị phát hiện rồi” và giục T bỏ chạy. Khi T và H ra đến cổng thì bị anh Nguyễn Văn H, anh Ngô Văn D, sinh năm 1987 (hàng xóm của anh H) chặn xe lại nói “hai thằng bay vừa đánh bả cho phải không”, cả T và H đều chối là không phải. Anh H và anh D đưa T và H đến khu vực cổng nhà anh H để nói chuyện, tại đây T và H đều nhìn thấy 01 con chó lông màu vàng đen nặng khoảng 20kg đang nằm im bên cạnh cái bả chó H vừa ném lúc trước. Một lúc sau, Công an xã T.L có mặt và yêu cầu những người liên quan về trụ sở làm việc. Tại đây, Phạm Văn H đã xin đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi đánh bả trộm cắp chó nuôi của bản thân và đồng phạm. Cùng ngày, Phạm Văn T đã bị Cơ quan CSĐT bắt khẩn cấp.

* Tại phiên tòa: Các bị cáo Phạm Văn H và Phạm Văn T thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội và đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu Lộc tại phiên tòa luận tội đối với bị cáo vẫn giữ nguyên quyết định truy tố nhĩ Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Phạm Văn H và bị cáo Phạm Văn T phạm tội “trộm cắp tài sản”. Áp dụng: Khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33, Điều 18 Bộ luật Hình sự đối với hai bị cáo; áp dụng thêm khoản 2 Điều 46 đối với bị cáo Phạm Văn H, điểm h khoản 1 Điều 46 BLHS đối với bị cáo Phạm Văn T, xử phạt bị cáo Phạm Văn H mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù, xử phạt bị cáo Phạm Văn T mức án từ 09 đến 12 tháng tù. Thời gian chấp hành án tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 27/3/2017.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại chiếc xe moto biển kiểm soát 36F9-4427 cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Phạm Văn D.

Áp dụng điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 cục bả chó, 01 bì xác rắn màu vàng là vật chứng liên quan đến vụ án không còn giá trị sử dụng.

Áp dụng Điều 584, 589 Bộ luật Dân sự năm 2015 buộc Phạm Văn H, Phạm Văn T phải liên đới bồi thường cho anh H số tiền 1.235.000đ.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng:

XÉT THẤY

Trên cơ sở lời khai nhận của các bị cáo Phạm Văn H, Phạm Văn T và những chứng cứ được các cơ quan tiến hành tố tụng thu thập đầy đủ, khách quan đã xác định: Để có tiền tiêu xài cá nhân, khoảng 11 giờ ngày 27/3/2017, Phạm Văn T đi xe máy đến nhà Phạm Văn H chơi, sau đó hai bên thống nhất đi đánh bả chó bán lấy tiền tiêu xài. T và H đến nhà anh D ở thôn 3, xã T.L để mua nhưng khi đến nơi, cả H và T đều ngại nên không đi vào nhà anh D mà đi vào nhà anh Việt ở thôn 3, xã T.L và mua được bả chó. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày cả hai thống nhất đánh bả chó ở thôn B, xã T.L, huyện H.L. Sau khi quan sát T và H phát hiện 01 con chó màu lông vàng trước cổng nhà anh H, H lấy bả ném về phía con chó. Ném xong bả chó H nói với T đã ném xong. H đứng ở ngoài đường ẩn nấp quan sát con chó ăn bả. Khi đang quan sát thì ông Phạm Văn N phát hiện ra Huy, ông N có hỏi sao giờ này chưa về đi làm. H trả lời "cháu đang về đây" và chạy vào nhà anh T. X nói với T bị phát hiện rồi", giục T bỏ chạy. Khi H và T chạy ra thì bị anh Nguyễn Văn H, anh Ngô Văn D chặn xe và đưa H và T đến khu vực cổng nhà anh H, cả H và T nhìn thấy một con chó màu lông vàng khoảng 20 kg nằm im bên cạnh bả chó mà H và T ném trước đó. Lúc đầu T và H chối, công an xã T.L đưa T và H về trụ sở công an làm việc. Tại đây Phạm Văn H đã thú nhận còn Phạm Văn T bị cơ quan điều tra bắt khẩn cấp.

Tại kết luận số 15/KL-HĐĐGHS ngày 28/3/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng Hình sự Ủy ban nhân dân huyện Hậu Lộc đã kết luận: giá trị tài sản tại thời điểm đã bị chiếm đoạt có giá trị 1.235.000đ (một triệu hai trăm ba mươi lăm nghìn đồng). Mặc dù giá trị tài sản dưới 2.000.000đ (hai triệu đồng) nhưng đối với Phạm Văn H có hai tiền án chưa được xóa án tích, Phạm Văn T ngày 19/12/2016 bị công an xã Hoàng Lương, huyện Hoàng Hóa xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản. Chính vì vậy hành vi của các bị cáo thực hiện thuộc tình tiết định tội được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, Cáo trạng số 44/Ctr-KSĐT ngày 30/5/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu lộc truy tố Phạm Văn H, Phạm Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ, hậu quả từ hành vi mà các bị cáo thực hiện: Hành vi mà các bị cáo thực hiện là đơn giản nhưng nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại và tước đoạt quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của chủ sở hữu, gây hoang mang trong cộng đồng dân cư. Ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn làm cho mọi người bất bình. Hậu quả vật chất mặc dù không lớn, nhưng cần phải được xử lý đúng mức theo quy định của pháp luật.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, hành vi mà các bị cáo thực hiện thuộc trường hợp tình tiết định tội, do vậy các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 48 BLHS.

Các bị cáo Phạm Văn H, Phạm Văn T quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy các bị cáo đều được hưởng chung một tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS.

Nhân thân đối với Phạm Văn H mặc dù không thuộc tình tiết tăng nặng, nhưng đã bị xử lý 02 lần (02 tiền án) nhưng không chịu lao động cải tạo hoàn lương, luôn muốn

sống tiêu xài bằng thành quả lao động của người khác. Bản thân nghiện ma túy để có tiền đáp ứng nhu cầu của bản thân thì lợi dụng sơ hở của người có tài sản bị chiếm đoạt.

Cùng với Phạm Văn H, Phạm Văn T mặc dù mức độ xử lý khác nhau nhưng cũng đã một lần bị xử lý hành chính về hành vi trộm cắp cũng không lấy làm bài học lại cùng với Huy thực hiện hành vi trộm cắp thông qua việc đánh bả chó vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 27/3/2017 tại thôn B, xã T.L, huyện H.L, bản thân cũng là đối tượng nghiện ma túy.

Để có đường lối xử lý phù hợp mặc dù hành vi của Phạm Văn H và Phạm Văn T có tính đồng phạm giản đơn nhưng đối với Phạm Văn H thực hiện tích cực và trực tiếp ném bả chó, quan sát chó ăn bả nên phải xử lý H ở mức cao hơn T.

Trên cơ sở xem xét tính các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhân thân của bị cáo cũng như mức độ tham gia của các bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội. Để đạt được mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung khi áp dụng hình phạt, thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian cần thiết phù hợp để các bị cáo lao động, cải tạo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: 01 con chó màu lông vàng của gia đình anh Nguyễn Văn H ở thôn B, xã T.L có trọng lượng 19 kg giá trị được xác định là 1.235.000đ (một triệu hai trăm ba mươi lăm nghìn đồng), do ăn phải bả chết đã tiêu hủy. Do vậy buộc các bị cáo liên đới bồi thường theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng vụ án: 01 cục bả chó, 01 bao bì xác rắn màu vàng không có giá trị tịch thu tiêu hủy và 01 chiếc xe mô tô kiểu dáng Dream biển kiểm soát 36F9-4427 nhãn hiệu Lifam mà Phạm Văn T lấy của ông Phạm Văn D là bố để đi chơi đến nhà Phạm Văn H, ông D không biết Phạm Văn T dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội cùng với Phạm Văn H nên trả lại cho ông D là chủ sở hữu theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Các bị cáo Phạm Văn H, Phạm Văn T phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

* **Tuyên bố:** Bị cáo Phạm Văn H, Phạm Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

* **Áp dụng:** Khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33, Điều 18 Bộ luật Hình sự đối với hai bị cáo; áp dụng thêm khoản 2 Điều 46 đối với bị cáo Phạm Văn H, điểm h khoản 1 Điều 46 BLHS đối với bị cáo Phạm Văn T.

Áp dụng điểm a, điểm b, điểm đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, khoản 1 Điều 586, Điều 589 Bộ luật Dân sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định mức án phí, lệ phí Tòa án.

* **Xử phạt:** 1. Bị cáo Phạm Văn H 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (27/3/2017).

2. Bị cáo Phạm Văn T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (27/3/2017).

*** Vật chứng vụ án:** Tịch thu tiêu hủy 01 cục bả chó, 01 bao tải màu vàng. Trả lại cho ông Phạm Văn D 01 xe moto kiểu dáng Dream, nhãn hiệu Lifam biển kiểm soát 36F9-4427 hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng theo phiếu nhập kho số NK2007/40 ngày 24/5/2017 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hậu Lộc.

*** Về trách nhiệm Dân sự:** Buộc các bị cáo Phạm Văn H, Phạm Văn T mỗi bị cáo có trách nhiệm bồi thường 617.500đ cho anh Nguyễn Văn H.

*** Về án phí:** Các bị cáo Phạm Văn H, Phạm Văn T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí Hình sự và 300.000đ án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*** Về quyền kháng cáo:** Án xử công khai có mặt bị cáo Phạm Văn H, Phạm Văn T, bị hại anh Nguyễn Văn H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phạm Văn D. Các bị cáo và người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trọng hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Hậu Lộc;
- C.A huyện Hậu Lộc;
- THAHS huyện Hậu Lộc;
- THADS huyện Hậu Lộc;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Nam Văn